TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:131 /QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ số 134/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 07 năm 2022, giữa:

Người yêu cầu: 1. Chị N.T.M.T, sinh năm 1995

HKTT và trú tại: Căn hộ số A2715, tháp A tòa nhà Golden Palace, Tổ dân phố số 5 M, phường M, quận N, Hà Nội

2. Anh Ahn Kil H, sinh năm 1970. Quốc tịch: Hàn Quốc

Hộ chiếu số M90453314 do Bộ ngoại giao Hàn Quốc cấp ngày 15/10/2015

Thẻ tạm trú số AA 155678 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 28/7/2021

Hiện trú tại: Căn hộ số A2715, tháp A tòa nhà Golden Palace ổ dân phố số 5 M, phường M, quận N, Hà Nội

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các điều 55, Điều 81. Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 07 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 134/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 07 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 07 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:- Chị N.T.M.T, sinh năm 1995

HKTT và trú tại: Căn hộ số A2715, tháp A tòa nhà Golden Palace, Tổ dân phố số 5 M, phường M, quận N, Hà Nội

- Anh Ahn Kil H, sinh năm 1970. Quốc tịch: Hàn Quốc

Hộ chiếu số M90453314 do Bộ ngoại giao Hàn Quốc cấp ngày 15/10/2015

Thẻ tạm trú số AA 155678 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 28/7/2021

Hiện trú tại: Căn hộ số A2715, tháp A tòa nhà Golden Palace ổ dân phố số 5 M, phường M, quận N, Hà Nội

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị N.T.M.T, và anh Ahn Kil H.

Về con chung: Xác nhận anh chị có một con chung là cháu Ahn Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 18/04/2020. Ly hôn anh chị thống nhất chị T được tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Ahn Kil H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với chị T 30.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 07/2022 đến khi cháu Ahn Nguyễn Ngọc K tròn 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Ahn Kil H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở

Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Về nợ chung: Không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Về án phí: Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ly hôn theo biên lai số AA/2021/0000879 ngày 06 tháng 07 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, nay chuyển thành án phí, chị T đã nộp đủ. Anh Ahn Kil H phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con để sung quỹ Nhà nước

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thu Hồng

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- UBND quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.